

THÁI THUỘNG CẢM ỨNG THIÊN

Tập 134

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Địa điểm: Tịnh tông Học hội Singapore

Thời gian: 22/11/1999

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị đồng học, chào mọi người! Mời xem Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 66:

Hình nhân chi xú, yết nhân chi tư.

形人之醜。訐人之私。

Phô bày chuyện xấu người khác, bới móc việc riêng của người.

Trong chú giải của Vựng Biên, đoạn đầu tiên nói rất hay: “*Chuyện xấu của người, nói ra sẽ khiến nhục nhã, đừng để người khác nghe thấy. Nếu lại phô bày lộ ra, ắt làm tổn thương lòng nhân hậu, mà âm đức cũng bị tổn theo.*” Đoạn này đã đem những việc ác nói ra cho chúng ta. Người xưa thường nói: “Người chẳng phải thánh hiền, ai mà không có lỗi?” Hỏi thử người thế gian, không chỉ nói người ở thế gian này của chúng ta, mà chúng sanh trong lục đạo, bao gồm cả cõi trời thì vẫn là phàm phu, kiến tư phiền não chưa đoạn thì đâu có ai mà không có lỗi, ai mà không có chuyện riêng tư? Vì vậy, vạch trần việc xấu và chuyện riêng tư của người khác là việc làm không đạo đức nhất. Thông thường nói là việc gây tổn thương tình cảm, đánh mất tâm nhân hậu của chính mình, đánh mất âm đức của chính mình, hơn nữa còn kết oán thù sâu nặng với người khác, điều này chúng ta phải biết. Lời nói gây tổn thương người đều là ở trong không hay không biết mà kết thành oán thù sâu nặng, oan oan tương báo, không bao giờ dứt. Người đọc sách trước đây biết nên họ đều cẩn thận giữ gìn, cổ đức thường nói, đại kỵ lớn nhất của người tu hành chính là nói việc tốt xấu của người khác. Thậm chí đối với hết thảy những việc thế gian không liên quan đến bản thân thì “*miệng không thể nói, tâm không thể nghĩ, nếu miệng nói tâm nghĩ thì mình đã mê muội rồi*”, chữ “mê muội” ở đây chính là mê muội lương tâm của chính mình. Câu sau nói cũng rất hay: “*Nếu chuyên luyện tâm, thường tìm lỗi mình, thì đâu có thời gian mà quản chuyện trong nhà người khác.*” Điều này chính là điều mà Đại sư Lục tổ Huệ Năng nói: “Nếu người chân tu đạo, không thấy lỗi thế gian.” Không phải là không có mắt, hoặc là không nhìn thấy, mà là không có thời gian thấy lỗi người khác, chính mình toàn thân tội nghiệp, toàn thân lỗi lầm, sửa lỗi làm mới còn không kịp thì đâu có thời gian quản việc của người khác!

Cho nên người tu hành, đạo nghiệp có thành tựu trong đời này hay không, điều này là mấu chốt. Nếu thích nói lỗi người khác, thích tìm lỗi người khác, người này nhất định không phải là người tu hành, người như vậy nhất định là đọa tam đồ. Cho nên, bản thân chúng ta ở trong lục đạo, tương lai tiền đồ như thế nào thì trong tâm chính mình rõ ràng hơn ai hết, sáng tỏ hơn ai hết. Trước đây có người hỏi tôi: “Con liệu có bị đọa địa ngục không?” Tôi trả lời: “Câu này bạn không cần hỏi tôi, chính bạn hãy tự kiểm điểm thì liền biết ngay.” Kinh Phát Khởi Bồ-tát Thù Thắng Chí Nhạo nói với chúng ta, hủy báng Tam bảo, hủy báng người tu hành, tội hủy báng đọa địa ngục A-tỳ. Chúng ta phải tin tưởng rằng phá hòa hợp tăng, phá hoại đạo tràng, đặc biệt là phá hoại đạo tràng chánh pháp, nếu một niệm này của bạn là tán thán thì được vô lượng vô biên phước báo; một niệm ác hủy báng, đố kỵ, chướng ngại thì tạo tội nghiệp địa ngục A-tỳ. Do vậy họa phước chỉ trong khoảng một niệm, con người là ngu si như vậy đó.

Chúng ta thử nghĩ xem chính chúng ta có tạo tác tội nghiệp như vậy không? Bản thân không phải thánh hiền thì nhất định có tạo tác, chỉ là có khác biệt về nặng nhẹ, lớn nhỏ mà thôi. Người học Phật, thậm chí là người xuất gia oán trách Thích-ca Mâu-ni Phật, phê bình tổ sư đại đức, có rất nhiều người như vậy. Phê bình kinh giáo, phê bình ngôn luận trước tác của cổ đại đức, điều này chúng ta thường xuyên thấy được. Họ không chịu nghĩ sâu, chúng ta chưa cần nói đến kinh Phật, mà chúng ta hãy xem những lời của cổ đức nói trong ngữ lục, vì sao các ngài lại nói như vậy? Đối tượng các ngài nói đến là ai? Dụng ý các ngài nói ở đâu? Chúng ta không chịu tìm tòi nghiên cứu kỹ càng mà tùy tiện phê bình nên tạo ra tội nghiệp này. Chúng ta không hiểu dụng ý của các ngài, không biết được hoàn cảnh thời bấy giờ, khi Phật thuyết pháp, ngài thường nói với chúng ta: “Phật không có pháp để nói.” Tổ sư đại đức cũng không có pháp để nói. Nhưng vì sao các ngài thuyết pháp? Vì trị bệnh cho chúng sanh, cho nên khi thuyết pháp nhất định phải có đối tượng. Đối tượng đó có tật xấu gì, nếu đối tượng đó chấp trước “không” thì Phật Bồ-tát nói “có”; nếu chấp trước “có” thì Phật Bồ-tát nói “không”. Nói là thuyết pháp, nhưng chẳng qua là để đối trị tật xấu, đem những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của họ tiêu trừ đi mà thôi, kỳ thực các ngài làm gì có pháp nào để nói, đâu có nói một câu pháp nào! Chỉ là phá chấp trước của hết thảy chúng sanh mà thôi. Nhưng mà người học Phật chúng ta thì rất gay go, đưa ra những lời thuyết pháp của Phật làm bằng chứng để phê phán, nói họ đã giảng sai rồi. Không những bản thân phạm lỗi lớn, ở chỗ này sanh khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, mà còn kêu gọi người khác cùng phụ họa, kêu gọi

người khác sanh khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Bạn nói tội này nặng hay không?

Ngày nay chúng ta học Phật cũng dần dần hiểu rõ được một chút. Chư Phật là tùy loại hóa thân, không có thân tướng nhất định, là tùy cơ thuyết pháp, không có pháp cố định nào để nói; thật ra mà nói, các ngài không có pháp để nói. Cho nên, Phật nói trong kinh Bát-nhã: nếu có người cho rằng Phật thuyết pháp, đây chính là báng Phật, huống hồ còn nói này nói nọ. Nếu bạn nói Phật có pháp để nói là đã báng Phật rồi, ý nghĩa của điều này vô cùng sâu xa. Người đọc kinh Bát-nhã rất nhiều nhưng đều không nghĩ đến giáo huấn này của Phật, Phật nói rõ ràng cho chúng ta như vậy. Đối với lời nói và hành vi của người thế gian, chúng ta đều không thể phê bình, tốt nhất là không phê bình, thế nên cổ đức, nhà Nho dạy người: “Phi lễ chớ nhìn, phi lễ chớ nghe, phi lễ chớ làm.” Nhà Nho dạy người: “Điều mà không hợp lễ thì không được nhìn, không được nghe, không được nói.”

Tôi thấy kinh của Thiên Chúa giáo cũng là có cách nói như vậy. Trong kinh Cảm Tạ của họ có mấy câu nói rất hay: “Xin chúa cứu giúp con”, chúng con rất dễ bị hết thầy người, việc và vật mê hoặc, đánh mất lý tánh, xin thượng đế giúp đỡ. Biết thống thiết hồi cải, sửa lỗi thì phải “chuyên tâm nhớ chúa.” Chúng ta niệm Phật, còn họ thì niệm thượng đế, niệm thì cần phải chuyên niệm, chuyên niệm sẽ sanh ra hiệu quả. Tiếp theo nói: “Tâm con đã đủ”, đây là biết đủ. “Không tham vật bên ngoài”, tức là đối với hết thầy người, việc và vật bên ngoài đều có thể buông xuống được. “Chúa vốn dạy con”, tức là căn bản dạy chúng con: “Không nghe âm thanh xấu, không xem tà sắc, không nói lời phi lễ, không lấy vật phi nghĩa, không đến nơi phi lễ, tâm không nghĩ bậy, ý không vọng động.” Bạn xem những gì họ nói đến, chúng ta ít tiếp xúc với các tôn giáo khác, sau khi tiếp xúc rồi thì chúng ta phục sát đất, nếu họ có thể y giáo phụng hành thì đây là đại thánh đại hiền của thế gian.

Trong Thiên Chúa giáo tôi xem thấy có rất nhiều câu yêu cầu tín đồ phải làm tấm gương tốt cho xã hội, rất giống với việc chúng ta đề xướng: “Học vi nhân sư, hành vi thế phạm.” Hoàn toàn tương đồng. Tịnh tông chúng ta nói về tín - nguyện - hạnh, họ cũng nói về tín - nguyện - hạnh, họ có tam đức, đó là tín đức, vọng đức, ái đức. Vọng là mong cầu, tín đức là “tín”, vọng đức là “nguyện”, ái đức là yêu Thiên Chúa, yêu người như yêu chính mình, chính là “hạnh”, họ cũng có tín nguyện hạnh. Chúng ta nói đến sáu ba-la-mật, họ thì nói bốn điều, bốn loại đức hạnh cốt lõi là *trí, nghĩa, tiết, dũng*. Trí là trí tuệ; nghĩa là bố thí, không mong cầu báo đáp; tiết là nhẫn nhục; dũng là trì giới, dũng mãnh sửa lỗi làm mới, họ

đều có nói đến. Trong lời cầu nguyện hòa bình của họ đặc biệt thù thắng, cảm động vô cùng, có thể trở thành tôn giáo lớn trên toàn thế giới, có được sự tín ngưỡng của nhiều người như vậy là có đạo lý của nó. Chúng ta ngày nay nói học Phật, thật sự nếu so sánh với họ thì lọt tuốt ở phía sau rồi, họ chắc chắn có thể sanh thiên, chúng ta thì đọa địa ngục A-tỳ, đây là điều chúng ta cần nghiêm túc kiểm điểm phản tỉnh. Họ có cầu nguyện sáng tối, có thời khóa sáng tối, sáng tối cầu nguyện, thời thời khắc khắc họ đều tự kiểm điểm lỗi lầm của mình, sửa đổi lỗi lầm của mình, nghiêm túc hơn chúng ta. Tuy Phật-đà có giáo huấn vô cùng thù thắng nhưng ở vào thời kỳ mạt pháp đa phần chỉ biểu hiện trên hình thức, do vậy “tín giải hành chứng”, bốn chữ này là hữu danh vô thực.

Thế nên, tôi thường xuyên nhắc nhở các đồng học, sau khi chúng ta chết sẽ đi về đâu? Đừng cho rằng mình còn rất trẻ, có câu “đường xuống suối vàng không phân già trẻ”. Đặc biệt thế giới ngày nay tai nạn rất nhiều, bạn xem trận động đất của Đài Loan gần đây, thời gian chỉ có mấy giây mà người cả nhà đều chết hết. Chúng ta xem thấy mà vẫn không cảnh tỉnh hay sao? Cho nên Ấn tổ khai thị cho người, đại chúng học Phật phải đem chữ “chết” dán ở trên trán, thường tự hỏi bản thân phải làm thế nào? Phải thật làm. Thật ra mà nói, chúng ta rất muốn thật làm, nhưng vì sao tập khí tật xấu của chính mình không sửa lại được? Không phải không muốn sửa mà thật sự muốn sửa. Chúng ta đọc kinh Đại thừa rất nhiều, tỉ mỉ suy xét thì sẽ thấy không sửa lỗi được là do nghe kinh quá ít, thời gian nghe pháp của chúng ta quá ít. Lão lâm trưởng Cư Sĩ Lâm là cư sĩ Trần Quang Biệt, bốn năm cuối đời ông nghe đĩa ghi hình, mỗi ngày ông nghe tám giờ, bốn năm không gián đoạn. Mỗi một bộ kinh đều nghe rất nhiều lần, đây là điều mà nhà Phật nói về “nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu”. Ông đã thành công, thành công của ông là do ông nắm bắt được cơ hội, thâm nhập kinh tạng, học một bộ kinh, điều quan trọng là thâm nhập, cần phải hiểu thấu triệt ý nghĩa của bộ kinh đó. Có vậy thì tín tâm và nguyện tâm của chúng ta mới sanh khởi được, sau đó mới có thể đem tập khí, vọng tưởng trước đây của chính mình sửa đổi trở lại, đây gọi là chân tu. Thời gian không kể quá dài, thời gian bốn năm, một ngày dùng tám giờ đồng hồ, đây cũng là thị hiện cho chúng ta xem, một người già hơn 80 tuổi mới bắt đầu dụng công mà vẫn còn kịp. Ông vốn là có thể vãng sanh sớm hai năm, nhưng vì hộ trì Cư Sĩ Lâm nên ở lại thêm hai năm nữa. Do đây có thể biết, công phu nghe pháp huân tập này chỉ cần hai năm là có thể thành tựu.

Từ đó cho thấy, khuyết điểm của chúng ta ngày nay là không chịu thật làm, lỗi tại chính mình. Chúng ta vẫn chưa quên được tự tư tự lợi, vẫn chưa xả bỏ tham

sân si mạn, đối với giáo huấn của Phật-đà thì như có như không, lúc chúng ta đọc tụng thì hình như có chút ngộ, nhưng khi cảnh giới hiện tiền thì lại quên sạch, hết thấy vẫn là thuận theo phiền não, vẫn là thuận theo tập khí. Cho nên, trong khóa tối chúng ta phải hết lòng mà tư duy, mà phản tỉnh, ngày hôm nay mình có bao nhiêu lỗi lầm. Khởi tâm động niệm, lời nói việc làm trong ngày hôm nay mình đã nghĩ được mấy việc tốt, đã làm được mấy việc tốt, khi đem hai cái ra so sánh thì liền biết được ngay mình sẽ đi về đâu, việc này đâu cần phải hỏi người khác! Thế nên, người chân thật giác ngộ là người lấy sửa lỗi làm mới làm việc cấp thiết bậc nhất của chính mình. Nếu như khởi tâm động niệm vẫn là đi tìm lỗi của người khác thì đó chính là lỗi lầm lớn nhất của chính chúng ta, không có tội nào nặng hơn tội này, tâm này xấu ác đến cực điểm. Xã hội ngày nay vì sao lại bại hoại đến mức như vậy? Chính là toàn bộ mọi người trong xã hội, ai nấy đều biết cách phê bình người khác, khinh mạn người khác nên mới chiêu cảm quả báo như thế này.

Chúng ta hãy xem Tịnh độ của chư Phật, Thế Tôn nói với chúng ta xã hội nơi đó là ai nấy đều tán thán lẫn nhau, không có việc đả kích phê bình người khác. Chúng ta lại xem kinh điển của Thiên Chúa giáo và Kitô giáo, thiên đường mà họ miêu tả trong kinh điển cũng là một khung cảnh âm thanh tuyệt mỹ, không có hủy báng, không có đả kích, đáng để chúng ta nghĩ sâu, đáng để chúng ta phản tỉnh. Cho nên hai câu giáo huấn này, chúng ta phải thường xuyên ghi nhớ, nhất định không thể phạm. Nếu như phạm phải lỗi lầm này thì bạn niệm Phật nhất định không thể vãng sanh, vì sao vậy? Vì bạn là người ác, thế giới Cực Lạc là nơi “những người thượng thiện cùng tụ hội một chỗ”. Bạn tuy là niệm Phật, niệm được rất tốt, niệm được rất nhiều, một ngày niệm mười vạn tiếng Phật hiệu, hai mươi vạn tiếng Phật hiệu, nhưng tâm bạn ác, hành vi của bạn ác, điều kiện vãng sanh Tịnh độ là “tâm tịnh thì cõi Phật tịnh”, tâm địa xấu ác thì không thể vãng sanh.

Mời xem Cảm Ứng Thiên đoạn thứ 67:

Hao nhân hóa tài.

耗人貨財。

Làm hao tổn tài vật người khác.

Và đoạn thứ 68:

Ly nhân cốt nhục, xâm nhân sở ái, trợ nhân vi phi.

離人骨肉。侵人所愛。助人為非。

Chia rẽ tình cốt nhục của người, xâm phạm thú người khác yêu thích, giúp người khác làm việc sai trái.

Hôm nay chúng ta đọc bốn câu này. Những lỗi lầm này trong xã hội hiện nay vô cùng phổ biến, ở trong cửa Phật cũng thường xuyên xem thấy. Câu “làm hao tổn tài vật người khác”, trong chú giải nói được rất nhiều, quý vị có thể tự mình tham khảo; tóm lại mà nói, điều này chính là không biết trân quý vật lực. Đặc biệt là trong xã hội phát triển tương đối giàu có, không có trải qua những ngày tháng khổ cực, không biết được sự khó khăn về tài vật, cũng không có người dạy bạn, đây là việc tổn phước nhất. Người học Phật ít nhiều còn có một chút khái niệm, có câu: “Một miếng ăn, một hớp nước không gì không định trước.” Những thọ dụng trong một đời này của chúng ta đều là phước báo tu tích từ trong quá khứ, nhưng phước báo rốt cuộc cũng là có hạn, nếu như không biết tiết phước, mặc tình lãng phí, tùy tiện lạm dụng, phước báo của bạn sẽ rất sớm hao tổn hết.

Cho nên, chúng ta thấy rất nhiều người trong xã hội, có thể nói là đến đâu cũng nhìn thấy, sau khi về già thì phải chịu nghèo cùng khổ. Nói thật ra, lúc họ về già đáng lẽ hưởng phước chứ không đáng phải chịu khổ báo như vậy, vì sao họ lại chịu khổ báo như vậy? Là do khi còn trẻ không hiểu biết, đã hao tổn hết phước báo, cho nên khi về già phải nhờ cậy người khác cứu giúp. Thế giới ngày nay rất nhiều quốc gia có phúc lợi chăm sóc người già, có một số nước làm rất tốt, nói thật ra là trị ngọn chứ không phải trị gốc. Làm sao chăm sóc phúc lợi người già từ gốc rễ? Đó là dạy họ tiết phước từ nhỏ, dạy họ tiết kiệm. Đạo lý này hầu như tất cả các tôn giáo đều nói đến, phải tiết kiệm, phải tiết phước, phải tạo phước, để khi bạn về già mới có phước báo, tài dụng của bạn mới không bị thiếu thốn, bạn sẽ có rất nhiều người trẻ tuổi chăm sóc bạn. Chúng ta phải rõ ràng nhân quả trong đây, khi bản thân chúng ta có năng lực, nếu chúng ta không biết chăm sóc người già thì đến khi chính mình già sẽ không có ai chăm sóc, nhân duyên quả báo mà. Nếu chúng ta chịu dùng tài lực giúp đỡ người khác, đến khi bản thân già rồi sẽ có người khác dùng tài lực để giúp đỡ bạn, đó là hồi báo, nhân duyên quả báo tơ hào không sai.

Đặc biệt là vật thường trụ trong đạo tràng, Phật đã nói quá nhiều trong kinh luận, nếu không biết trân quý vật thường trụ, việc này tổn phước không biết gấp bao nhiêu lần so với thông thường. Vì vậy Phật trong kinh luận thường nói: Tội nặng như thế nào, Phật cũng có cách giúp đỡ bạn, duy chỉ có tội ăn trộm đồ vật của thường trụ thì hết thấy chư Phật trong mười phương đều không có cách gì cứu bạn, không có cách nào giúp bạn. Vì sao vậy? Những đồ vật trộm cắp đó đều

có chủ, bạn ăn trộm của một người, tương lai bạn trả một người, nợ này dễ trả, không khó! Nếu như người này phóng khoáng đại lượng nói “thôi miễn đi”, vậy thì bạn không sao. Nếu như là đoàn thể thì tài vật này thuộc sở hữu chung của cả đoàn thể, nếu bạn ăn trộm tài vật của đoàn thể đó thì cái mà bạn nợ sẽ rất phiền phức, đoàn thể đó có bao nhiêu người thì bấy nhiêu người là chủ nợ của bạn. Do vậy chúng ta phải rõ ràng đạo lý này, đối với thiết bị công cộng thì càng phải trân quý hơn, công đức rất lớn! Nếu như đây là thiết bị công cộng của một thành phố mà bạn ăn trộm, thì khi kết tội, dân cư của cả thành phố này đều là chủ nợ của bạn. Nếu như đó là thiết bị của quốc gia thì càng phiền phức hơn, nếu bạn ăn trộm, quốc gia đó có bao nhiêu người thì bấy nhiêu người đều là chủ nợ của bạn. Như Trung Quốc là nước lớn, dân số hơn một tỷ người, nếu bạn ăn trộm những thiết bị này của quốc gia này thì chủ nợ của bạn là hơn một tỷ người, trả không hết! Thế nhưng hơn một tỷ người vẫn là có số lượng, Phật Bồ-tát vẫn có thể giúp đỡ bạn, vẫn có thể cứu bạn; nếu là vật thường trụ của chùa chiền thì Phật không thể cứu. Vì sao vậy? Vì vật thường trụ của chùa chiền là thông mười phương ba đời, phiền phức này lớn rồi. Kết tội này là vô lượng vô biên, cho nên là quả báo địa ngục. Tôi thấy Cư Sĩ Lâm và Tịnh tông Học hội bên đây thường dán một đoạn kinh văn trong kinh Địa Tạng để cảnh giác mọi người về vật thường trụ muôn vàn không thể xâm phạm, cảnh báo này làm rất tốt, vì rất nhiều người đã lơ là mất. Tiết kiệm vật thường trụ, phước báo này đều không thể nghĩ bàn, nếu lãng phí của thường trụ thì việc tổn phước cũng không thể nghĩ bàn. Điều này chúng ta phải hiểu để dưỡng thành thói quen tiết kiệm, dưỡng thành thói quen trân quý đối với nhân lực và vật lực. Được vậy thì người này có phước.

Câu tiếp theo là “*chia rẽ tình cốt nhục của người*”, đây là tạo nghiệp. Xã hội hiện nay tỷ lệ ly hôn rất cao, còn có rất nhiều luật sư chuyên môn giúp người ly hôn thì sẽ phạm phải tội này, quả báo không tốt. Quả báo trong tương lai của họ cũng là vợ con ly tán, tạo nhân như thế nào thì nhất định sẽ nhận quả báo như vậy. Gây chia rẽ thì phi, phá hoại gia đình người khác, phá hoại đoàn thể, một trong năm tội ngũ nghịch trong Phật pháp là phá hòa hợp tăng, do đó ba câu trên và điều này đều có liên quan mật thiết. Tình yêu của người khác, bạn ở bên cạnh nhìn thấy thì sanh lòng đố kỵ, bất chấp thủ đoạn để chia rẽ, phá hoại họ; nếu giúp người khác làm xằng làm bậy, cổ đức dạy chúng ta thành toàn việc tốt đẹp của người, không thành toàn việc xấu của người. “*Giúp người khác làm việc sai trái*” là thành toàn việc xấu của người, đây đều là thuộc về đại ác, quả báo đều ở địa ngục. Địa ngục cũng rất phức tạp, chủng loại chịu khổ trong đó không giống nhau,

thời gian dài ngắn không tương đồng, phải xem mức độ nặng nhẹ mà bạn tạo tác tội nghiệp. Nếu như phá hoại của họ, bất luận là một gia đình, là một đoàn thể thì cần xem mặt ảnh hưởng của nó, nếu mặt ảnh hưởng lớn, thời gian ảnh hưởng dài thì tội nghiệp này nặng. Xem người bị phá hoại là người thể nào? Người này đối với xã hội, đối với chúng sanh có ảnh hưởng lớn nhỏ, ảnh hưởng dài lâu ra sao?

Trong kinh Phát Khởi Bồ-tát Thù Thắng Chí Nhạo, Thế Tôn đưa ra thí dụ cho chúng ta: có hai vị tỳ-kheo thuyết pháp lợi sanh bị người khác đổ ky. Những việc này chúng ta thường thấy trong pháp thế gian và xuất thế gian, bạn làm việc tốt, người xuất gia giảng kinh thuyết pháp, nếu như pháp duyên rất tốt, thính chúng rất nhiều, người quy y lại đông, người cúng dường cũng đông, vậy đổ ky sẽ càng nhiều. Họ nghĩ đủ cách để phá hoại, khiến những thính chúng này mất lòng tin đối với pháp sư, phá hoại đạo tràng này, đây là đoạn pháp thân huệ mạng của hết thầy chúng sanh, quả báo ở địa ngục A-tỳ. Cảm nhận thời gian dài ngắn trong địa ngục so với thế gian này của chúng ta là không giống nhau, người hiện nay gọi là chênh lệch thời gian. Phật nói nếu lấy thời gian này của nhân gian chúng ta để tính thì họ đọa vào địa ngục 18 triệu năm, nhưng trên thực tế cảm nhận của họ ở trong địa ngục về thời gian đó là vô lượng kiếp, chúng ta thường nói “một ngày trôi qua dài như cả năm”. Cho nên tạo tội nghiệp rất dễ dàng, thời gian rất ngắn, chia rẽ thì phi chỉ mấy phút, mấy giờ đồng hồ thì có thể phá hoại mối quan hệ rất tốt của người khác, là tạo khẩu nghiệp! Trong ba nghiệp thì khẩu nghiệp là dễ phạm nhất, mà không biết được sự nặng nhẹ của tội này. Cho nên, Thế Tôn trong kinh Vô Lượng Thọ dạy chúng ta khéo giữ ba nghiệp, trong đó đem khẩu nghiệp đặt ở đầu tiên, câu thứ nhất là “khéo giữ khẩu nghiệp, không chê lỗi người”.

Người khác không có lỗi này mà bạn tạo ra tin đồn vô căn cứ, phá hoại họ, tội này cực nặng. Cho dù người khác có lỗi lầm, bạn có thật sự biết được lỗi lầm ấy không? Họ thật sự có lỗi lầm ấy không? Bồ-tát và thiện tri thức tiếp dẫn chúng sanh là phương tiện có nhiều cửa, đường về nguồn không hai. Trong kinh Hoa Nghiêm, chúng ta xem thấy Cam Lộ Hỏa vương, chúng ta vừa xem thì thấy người này có lỗi lầm, tâm sân giận rất lớn, dùng hình phạt nghiêm trọng xử phạt chúng sanh. Nhưng ngài là Bồ-tát, ngài dùng cách thức đó để độ loại chúng sanh đó, phạm phu như chúng ta đâu hiểu được, thấy đó là tội lỗi. Hay là ngu si của Thắng Nhiệt Bà-la-môn, tham ái của Phật-tô-mật-đa nữ, đây là chúng ta ở trong kinh Hoa Nghiêm xem thấy Bồ-tát dùng phương pháp tham sân si để độ chúng sanh. Chúng ta không có trí tuệ, không có pháp nhãn nên không nhìn ra dụng ý của Bồ-

tát, tùy tiện tạo tác khẩu nghiệp, tùy tiện phê bình ác ý, ly gián hãm hại, tạo vô lượng vô biên tội nghiệp.

Cho nên Phật khuyên chúng ta ở trong kinh, nhắc nhở chúng ta, khi chúng ta chưa chứng được quả vị A-la-hán, kiến tư phiền não chưa đoạn thì nhất định đừng tin vào suy nghĩ của chính mình, đừng tin vào cách nhìn của chính mình, đừng tin vào phán đoán của chính mình. Chân thật đối với đúng sai, thiện ác chúng ta không có cách gì hiểu rõ, chúng ta nhìn thấy hình tượng bên ngoài nhưng chúng ta không biết được dụng ý của các ngài. Vậy thì người học Phật nên dùng phương thức gì để xử sự, đối người, tiếp vật? Chưa có năng lực này, khi nhìn thấy người làm việc ác thì chúng ta chấp tay niệm A-di-đà Phật, điều này chính xác. Cho nên, nguyên tắc mà Phổ Hiền Bồ-tát dạy chúng ta, chúng ta phải ghi nhớ: “Lễ kính chư Phật, xưng tán Như Lai.” Nếu họ hành pháp thiện, với xã hội, với chúng sanh có ảnh hưởng tích cực thì chúng ta không ngại tán thán; nếu họ hành là pháp ác, đối với xã hội, đối với chúng sanh có ảnh hưởng tiêu cực, nhưng chúng ta không biết dụng ý của họ thì không tán thán, lễ kính mà không tán thán. Phật dạy thái độ này cho chúng ta, chúng ta phải học tập. Cho nên, khi Thiện Tài đồng tử tham học thiện tri thức, đối với Thắng Nhiệt bà-la-môn, Cam Lộ Hỏa vương, việc làm của những vị này dường như là tiêu cực nhưng ngài vẫn lễ kính, ngài không tán thán. Đây là dạy chúng ta, thị hiện cho chúng ta xem, những hành vi tạo tác của họ được chư Phật Như Lai tán thán, thủ pháp cao minh, đây chính là “đồng sự nhiếp” trong tứ nhiếp pháp, phàm phu chúng ta không làm được. Phương pháp các ngài dùng dường như là phi pháp nhưng dụng ý rất tốt, hiệu quả rất tốt, các ngài có thể dạy người quay đầu giác ngộ ở trong khổ nạn, cho họ chịu khổ, đây là điều mà phàm phu chúng ta không làm được. Phàm phu không những không làm được mà nghĩ cũng nghĩ không ra. Căn tánh của chúng sanh không như nhau, tập khí không tương đồng, vì vậy phương thức Bồ-tát tiếp dẫn chúng sanh cũng không như nhau, cách thức cũng không như nhau, các ngài có thể làm, còn chúng ta thì không thể.

Trong Kitô giáo nói chúa Giê-su bị đóng đinh trên cây thập giá, trong Phật pháp chúng ta nhìn thấy rất rõ ràng, đó là bố thí bằng cách chịu khổ thay chúng sanh, cúng dường bằng cách chịu khổ thay chúng sanh. Người hại chúa Giê-su, người phán tội chúa, người hành hình chúa, chúng ta xem thấy đây là người ác, Phật Bồ-tát thì xem họ là người thiện, chúng ta làm sao hiểu được? Không ai không phải là người thiện. Giống như chúng ta đọc trong kinh điển thấy vua Ca-lợi cắt xẻo thân thể tiên nhân Nhẫn Nhục, so ra còn tàn khốc hơn chúa Giê-su bị

đóng đinh trên cây thập giá. Chúa Giê-su bị đóng đinh trên cây thập giá vẫn chưa khủng khiếp như vậy, chỉ là bốn cây đinh đóng vào thập giá mà thôi, tiên nhân Nhẫn Nhục bị vua Ca-lợi dùng dao cắt từng miếng từng miếng cho đến chết, lãng trí xử tử, so với chúa Giê-su thì cái đó vẫn tàn khốc hơn. Tiên nhân Nhẫn Nhục đã thành Phật, tiên nhân Nhẫn Nhục phát nguyện tương lai thành Phật thì người đầu tiên độ là vua Ca-lợi. Ngài là ai vậy? Là tiền thân của Thích-ca Mâu-ni Phật. Vua Ca-lợi là ai? Chính là đệ tử đắc độ đầu tiên của đức Phật, tôn giả Kiều-trần-như. Đều là Bồ-tát thị hiện, chúng ta làm sao biết được! Nếu không có duyên này của vua Ca-lợi thì nhẫn nhục ba-la-mật của Bồ-tát không thể viên mãn, ngài là giúp Bồ-tát thành tựu viên mãn ba-la-mật, đây là đại công đức. Điều này phàm phu chúng ta làm sao mà biết được.

Các pháp thế xuất thế gian đều có vô lượng nhân duyên, lý rất sâu, sự tình quá phức tạp, không phải trí tuệ của phàm phu chúng ta có thể lý giải. Do vậy, chúng ta tin phụng giáo huấn của Phật-đà, thật thà y giáo phụng hành thì nhất định sẽ tránh xa hết thảy ác nghiệp, tích lũy công đức, thành tựu pháp thân huệ mạng của chính mình. Những việc mà người khác làm này, chúng ta không biết họ có phải là Bồ-tát tái lai hay không, có phải đến độ chúng sanh hay không? Bản thân chúng ta là phàm phu thì nhất định không thể tạo. Nếu chúng ta tạo tác thì nhất định đọa địa ngục, điều này muôn vàn lần phải nhớ kỹ. Nội dung chú giải rất phong phú, quý vị tự mình đọc. Tốt rồi, hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây.